

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 01/03/2021

V/v: “Kiện ly hôn,  
tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA, TỈNH LÀO CAI

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Trọng Bằng;
2. Ông Vũ Minh Huấn

**Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Ông Hoàng Mạnh Toàn - Thư ký  
Toà án nhân dân thị xã Sa Pa.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thanh Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 01/3/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Sa Pa, Toà án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 51/2020/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/QĐST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn: Chị Má Thị X** - Sinh năm 1984

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã L, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ nơi ở: Thôn M, xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt

2. **Bị đơn: Anh Hà Văn Đ** - Sinh năm 1978

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn B, xã L, thị xã S, tỉnh Lào Cai  
- Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Má Thị X trình bày:** Chị Má Thị X và anh Hà Văn Đ đăng ký kết hôn ngày 03/3/2005 có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện S, tỉnh Lào Cai (nay là xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng chị Má Thị X không chung quan điểm sống, anh Đ không quan tâm tới gia đình, hay uống rượu rồi đuổi vợ con ra khỏi nhà, chị Má Thị X và gia đình đã nhiều lần khuyên giải nhưng không

được cải thiện. Khoảng đầu năm 2019, anh Đ đuổi chị X ra khỏi nhà, chị X phải về nhà bố, mẹ ở M sinh sống, vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Đến nay chị Má Thị X thấy tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hà Văn Đ để chị yên tâm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ, chồng có 01 con chung là cháu Hà Bích N sinh ngày 12/4/2006. Từ khi anh Đ đuổi chị X ra khỏi nhà cháu N vẫn sống cùng bố và bà nội, chị Má Thị X vẫn gửi tiền cho cháu N ăn học. Khi ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Má Thị X được nuôi cháu N đến khi trưởng thành, không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại chị Má Thị X có nhà riêng tự dựng ở M, đi làm ruộng làm nương và đi làm thuê có thu nhập khoảng 6.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung: Chị Má Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Đối với bị đơn anh Hà Văn Đ:** Sau khi Toà án thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các giấy tờ tố tụng của Toà án cho anh Đ nhưng anh Đ không có văn bản trả lời, cũng không đến toà án làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử cho chị Má Thị X được ly hôn anh Hà Văn Đ; Về con chung giao cháu Hà Bích N cho chị Má Thị X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị X. Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và áp dụng pháp luật: Chị Má Thị X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết giải quyết “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” đối với anh Hà Văn Đ vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết về nội dung khởi kiện. Tại phiên tòa chị Má Thị X có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Hà Văn Đ vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Chị Má Thị X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hà Văn Đ và giao cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Bích N, anh Hà Văn Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[2.1] Về hôn nhân: Chị Má Thị X và anh Hà Văn Đ tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau ngày 03/3/2005 có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện S, tỉnh Lào Cai (nay là xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không chung quan điểm sống, anh Đ không quan tâm tới gia đình, hay uống rượu rồi đuổi vợ con ra khỏi nhà. Khoảng đầu năm 2019, anh Đ đuổi chị X ra khỏi nhà, chị X phải về nhà bố, mẹ ở M sinh sống, vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Tại đơn xin xác nhận ngày 17/11/2020 Ủy ban nhân dân xã L đã xác nhận vợ chồng chị X, anh Đ có nhiều mâu thuẫn, sống ly thân nhau từ đầu năm 2019, chị X không còn chung sống cùng anh Đ tại địa phương nữa. Như vậy tình cảm vợ chồng giữa chị X và anh Đ đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Má Thị X đối với anh Hà Văn Đ.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung là cháu Hà Bích N sinh ngày 12/4/2006. Khi ly hôn chị Má Thị X đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Má Thị X được trực tiếp nuôi cháu N đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét việc giao nuôi con thì chị X có nguyện vọng được nuôi cháu N, anh Đ không đến Tòa án cũng không có văn ghi ý kiến của mình về việc ly hôn và nuôi con. Chị X có chỗ ở, có thu nhập từ việc làm ruộng, nương và làm thuê khoảng 4-5 triệu đồng/tháng, cháu Hà Bích N có nguyện vọng được ở cùng chị X. Vì vậy căn cứ điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu N cho chị X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Anh Hà Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị X.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Má Thị X không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Má Thị X phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Từ những nhận định trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Má Thị X và anh Hà Văn Đ

2. Về con chung: Giao cháu Hà Bích N, sinh ngày 12/4/2006 cho chị Má Thị X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị X. Anh Hà Văn Đ được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung chị X không được ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Má Thị X phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Xác nhận chị X đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AC/2012/0000917 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, được trừ vào tiền án phí phải nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; TX
- Các đương sự;
- THADS;
- UBND xã L, thị xã S, tỉnh

Lào Cai

- Lưu.

**TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Tuyết Lanh**